

Phú Nhuận, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ thông tư liên tịch số 01-TT/LT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp - Bộ tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05/4/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 710/2023/TLST-LĐ ngày 02/10/2023 về việc “*Tranh chấp về bảo hiểm xã hội*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trịnh Thị Thanh T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: **Tổ A ấp A, xã C, huyện T, tỉnh An Giang.**

Đại diện ủy quyền: Ông **Huỳnh Quốc T1** (Giấy ủy quyền số 03/4/2022).

- Bị đơn: **Công ty Cổ phần D**

Địa chỉ: **I Hồ B, Phường A, quận P, Tp ..**

Đại diện ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Thu T2** (Giấy ủy quyền số 29/2024/LAWREL-GUQ ngày 02/4/2024).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội quận Phú Nhuận

Địa chỉ: 40G Phan Đình Phùng, Phường 2, quận Phú Nhuận. Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Hoài T3** (Giấy ủy quyền số 453/GUQ-BHXH ngày 01/4/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Công ty Cổ phần D** xác nhận chưa hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà **Trịnh Thị Thanh T**, sinh năm 1984, mã số BHXH 4907002120.

+ **Công ty Cổ phần D** có trách nhiệm:

- Đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà **Trịnh Thị Thanh T** theo thỏa thuận tại Hợp đồng lao động ký kết giữa bà **Trịnh Thị Thanh T**, sinh năm 1984, mã số BHXH 4907002120 và **Công ty Cổ phần D** trong thời gian bà **T** làm việc tại Công ty từ tháng 04/2020 cho đến tháng 02/2022.

- Hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ BHXH cho bà **Trịnh Thị Thanh T**, sinh năm 1984, mã số BHXH 4907002120, hạn chót đến ngày 31/12/2024. **Công ty Cổ phần D** phải có trách nhiệm nộp các khoản tiền lãi phát sinh do chậm nộp cho Bảo hiểm xã hội theo quy định cho đến khi nộp dứt số tiền còn nợ.

+ Về án phí lao động sơ thẩm: **Công ty Cổ phần D** phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.PN;
- CCTHA DS Q.PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy